

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ
về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Châu

Thư ký phiên họp: Bà Lưu Thị Ngọc Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 82/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 2493/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Ông Trần Thanh H, sinh ngày 08/3/1976

Căn cước công dân số: *****, cấp ngày: *****, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thường trú: Đường N, Phường C, Quận B (nay là phường N), Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú: Đường N, phường B, thành phố T (nay là Khu phố M, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trần Thị H1, sinh ngày 28/12/1981

Căn cước công dân số: *****, cấp ngày: *****, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thường trú: Đường N, Khu phố H, phường B, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú: Đường N, phường B, thành phố T (nay là Khu phố M, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Người yêu cầu ông Trần Thanh H và bà Trần Thị H1 trình bày:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 77/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/01/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã công nhận sự thỏa thuận của ông Trần Thanh H và bà Trần Thị H1 về con chung như sau: Giao 02 con chung Trần Bảo Ngọc H2, sinh ngày 24/12/2006 và Trần Bảo Anh K, sinh ngày 18/01/2009 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thuận tình ly hôn cho đến nay, cháu K vẫn luôn sinh sống cùng với ông H tại địa chỉ số B, Đường N, phường B, thành phố T (nay là Khu phố A, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay do tính chất công việc, ông H phải thường xuyên di chuyển ở tỉnh nên việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con gặp nhiều khó khăn. Do đó, ông H và bà H1 đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của hai bên là bà H1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Trần Bảo Anh K, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Bảo Anh K. Riêng con chung tên Trần Bảo Ngọc H2 đã thành niên.

Ngoài ra, ông H, bà H1 không có yêu cầu nào khác. Do bận công việc ông H, bà H1 xin được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc.

2. Tại phiên họp:

Người yêu cầu ông Trần Thanh H, bà Trần Thị Hồng X được vắng mặt và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của ông H, bà H1 về con chung như sau: Bà H1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Trần Bảo Anh K. Bà H1 không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Bảo Anh K. Riêng con chung tên Trần Bảo Ngọc H2 đã thành niên.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến tại phiên họp, Thẩm phán và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thanh H, bà Trần Thị H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Trần Thanh H, bà Trần Thị H1 yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của đương sự về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và đang cư trú tại 25/27, Đường N, phường B, thành phố T (nay là Khu phố A, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025, việc dân sự là “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Ông Trần Thanh H, bà Trần Thị H1 có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, đã được sửa đổi, bổ sung, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt ông H, bà H1.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của ông H, bà H1, nhận thấy:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 77/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/01/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã công nhận sự thỏa thuận của ông Trần Thanh H và bà Trần Thị H1 về con chung như sau: Giao 02 con chung Trần Bảo Ngọc H2, sinh ngày 24/12/2006 và Trần Bảo Anh K, sinh ngày 18/01/2009 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Hiện tại, con chung tên Trần Bảo Ngọc H2 đã thành niên. Ông H, bà H1 xác định hiện tại tính chất công việc của ông H phải di chuyển thường xuyên ở tỉnh nên việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Trần Bảo Anh K gặp khó khăn và cùng thống nhất thỏa thuận bà H1 là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu K. Đồng thời, theo nguyện vọng của cháu K thì cháu K muốn sống chung với mẹ.

Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều này, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;...

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên...

Vì vậy, ông H, bà H1 yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của ông H, bà H1 về thay đổi người trực tiếp nuôi con là bà H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Trần Bảo A Khoa là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà H1 không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Bảo Anh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông H, bà H1 là có cơ sở.

[2] Về lệ phí sơ thẩm: Ông H, bà H1 chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 29, Điều 35 và Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu ông Trần Thanh H, bà Trần Thị H1.

1.1 Bà Trần Thị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Trần Bảo Anh K, sinh ngày 18/01/2009.

1.2 Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị H1 không yêu cầu ông Trần Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Bảo Anh K.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Ông Trần Thanh H, bà Trần Thị Hồng C 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E, số 0004122 ngày 18/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông Trần Thanh H, bà Trần Thị H1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Trần Thanh H, bà Trần Thị H1 có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 2 – TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Đường sự;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

- Lưu VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Phương Châu